

Ngày 30/06/2025	20,350 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.6%	-12.9%	-21.5%

Q2/25	ROE	13.6%	+/- YoY ▲ 3.3%
-------	-----	-------	-------------------

Q2/25	DT thuần	75.4	QoQ ▼ 21.2 ▼ 22.0%	YoY ▲ 14.6 ▲ 24.0%
		tỷ VNĐ		

6T 2025	DT thuần	172	YoY ▲ 76.8 ▲ 80.7%
		tỷ VNĐ	

Q2/25	LN gộp	22.5	QoQ ▼ 22.8 ▼ 50.3%	YoY ▼ 16.3 ▼ 42.0%
		tỷ VNĐ		

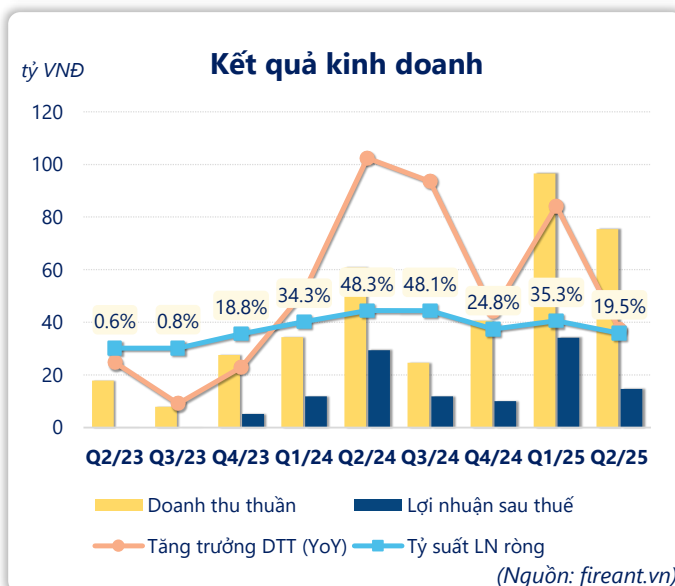
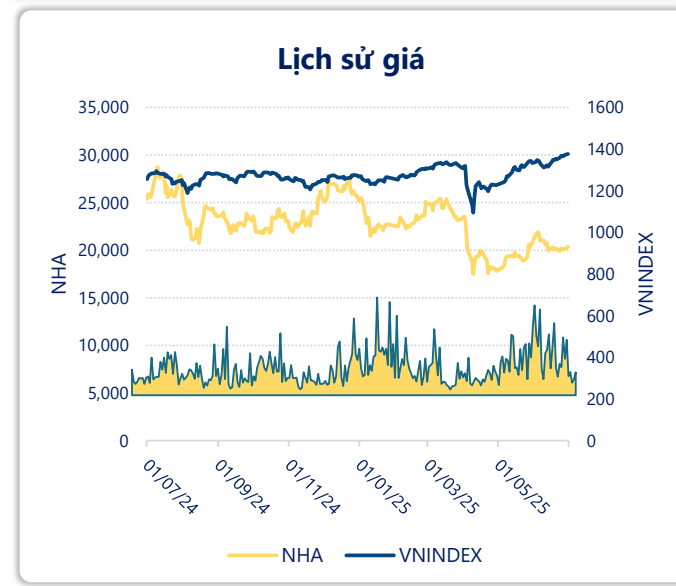
6T 2025	LN gộp	67.8	YoY ▲ 11.0 ▲ 19.2%
		tỷ VNĐ	

Q2/25	LN thuần	18.8	QoQ ▼ 23.8 ▼ 55.8%	YoY ▼ 16.9 ▼ 47.3%
		tỷ VNĐ		

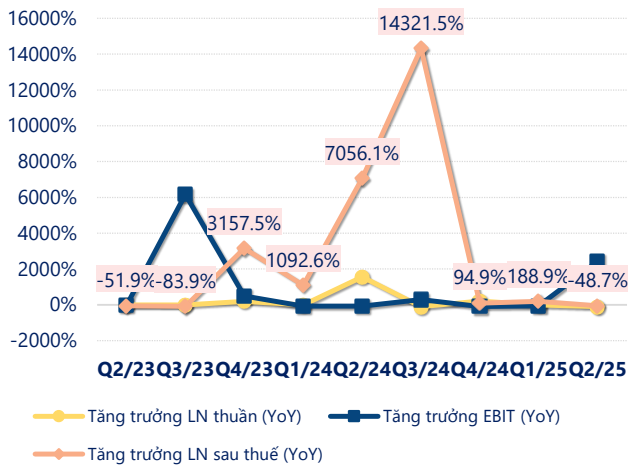
6T 2025	LN thuần	61.4	YoY ▲ 10.9 ▲ 21.7%
		tỷ VNĐ	

Q2/25	LN sau thuế	14.7	QoQ ▼ 19.4 ▼ 56.8%	YoY ▼ 14.6 ▼ 49.7%
		tỷ VNĐ		

6T 2025	LN sau thuế	48.8	YoY ▲ 7.70 ▲ 18.7%
		tỷ VNĐ	

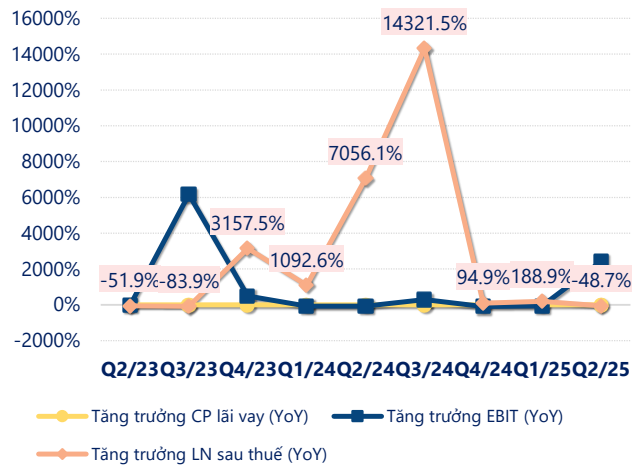


Tăng trưởng lợi nhuận



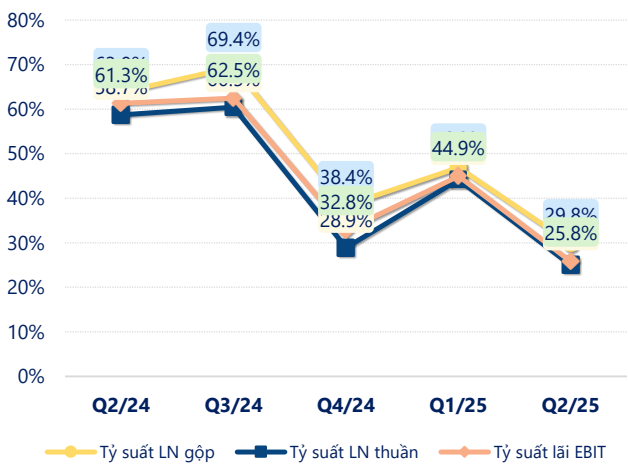
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



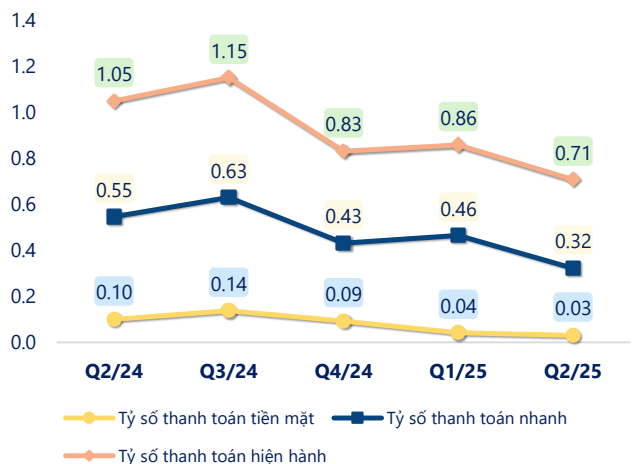
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



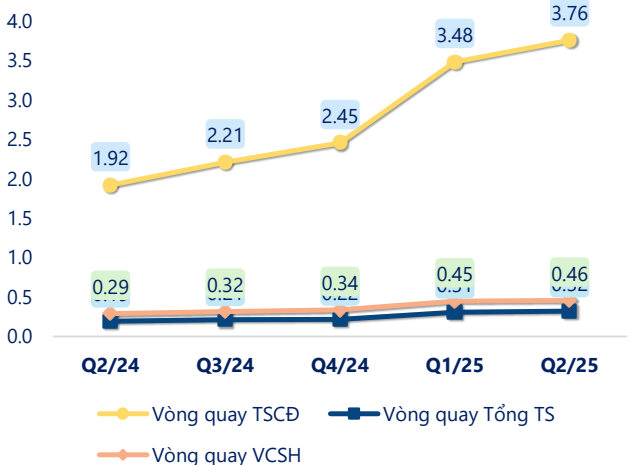
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



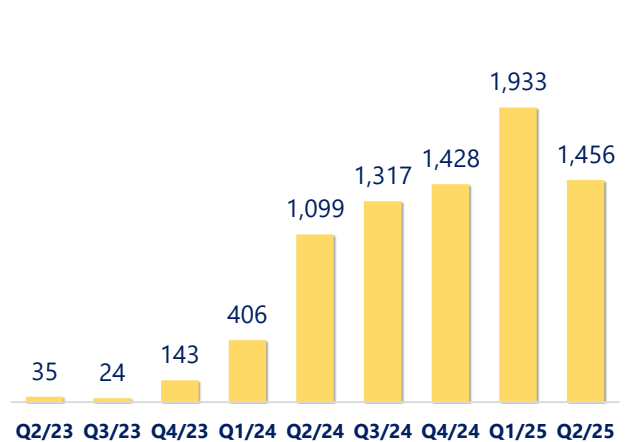
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	75.4	60.8	24.0%	172	95.2	80.7%
Giá vốn hàng bán	52.9	22.0	140%	104	38.4	172%
Lợi nhuận gộp	22.5	38.8	-42.0%	67.8	56.8	19.2%
Doanh thu HĐTC	0.01	0.01	-24.2%	0.02	0.02	33.0%
Chi phí TC	1.05	0.78	34.7%	1.84	1.41	30.4%
Chi phí lãi vay	0.93	0.59	57.1%	1.72	1.23	39.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	2.64	2.31	14.3%	4.50	4.94	-9.0%
LN thuần từ HĐKD	18.8	35.7	-47.3%	61.4	50.5	21.7%
Lợi nhuận khác	-0.32	0.98	-132%	-0.33	0.96	-134%
LN trước thuế	18.5	36.7	-49.6%	61.1	51.4	18.8%
Lợi nhuận sau thuế	14.7	29.3	-49.7%	48.8	41.1	18.7%
LNST của CĐ cty mẹ	14.7	29.3	-49.7%	48.8	41.1	18.7%

(Nguồn: fireant.vn)

